

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HS-ST

Ngày: 07-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Màu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Bùi Văn Khanh

2/ Bà Lê Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 19/10/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1986 tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: Tổ 7, khóm 3, phường A, thị xã X, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông chưa biết tên và bà Trần Thị Cẩm H (Chết); Vợ Nguyễn Thị Tr và 02 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016); Anh chị em ruột có tất cả 04 người; Tiền án: 01 lần (ngày 17/4/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 04 tháng tù về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Có mặt

Trú tại: Tổ 7, khóm 3, phường A, thị xã X, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988; Có mặt

Trú tại: Tổ 7, khóm 3, phường A, thị xã X, tỉnh Vĩnh Long.

3. Anh Hồ Văn T, sinh năm 1963; Có mặt

Trú tại: Tổ 7, khóm 3, phường A, thị xã X, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trần Văn T là người có tiền án về tội đánh bạc, vừa chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích thì T tiếp tục chơi lác bầu cua ăn thu bằng tiền cụ thể như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 03/7/2017, Trần Văn T đang ở nhà thì nhìn thấy ngay khúc cua đường đal thuộc tổ 7, khóm 3, phường A, thị xã X (gần nhà T) có một số đối tượng đang chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền nên T đi đến tham gia chơi cùng. Lúc này Nguyễn Văn T là người làm cái lắc bầu cua cho T, Hồ Văn T, Nguyễn Văn C cùng với một số trẻ em đặt tiền. Mỗi người đặt tiền từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng ăn thua với nhà cái. Các đối tượng chơi lắc bầu cua đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an phường Cái Vồn đến bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có: 01 miếng giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 02 cục mốp hình khối lập phương mỗi cục có 06 mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 hộp nhựa màu trắng và số tiền 60.000 đồng trên sòng bầu cua. Kiểm tra trên người T thu giữ số tiền 14.750.000 đồng.

Trong quá trình điều tra xác định được:

Đối với số tiền 60.000 đồng là số tiền tang thu được tại sòng bầu cua lúc bắt quả tang nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 14.750.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo T là tiền của T không dùng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho T.

Đối với 01 miếng giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 02 cục mốp hình khối lập phương có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 01 hộp nhựa màu trắng là dụng cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Hồ Văn T, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T có hành vi chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là đủ.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Văn T khai nhận bị cáo có chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền như trong cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đề nghị xem xét có đủ căn cứ để quy kết bị cáo Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự; áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt Trần Văn T từ 03 (Ba) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù, phạt bổ sung từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; đồng thời xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 03/7/2017, Công an phường Cái Vồn đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang các đối tượng như Trần Văn T, Hồ Văn T, Nguyễn Văn T và một số trẻ em đang chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền, mỗi người đặt từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng ở khu vực thuộc tổ 7, khóm 3, phường A, thị xã X, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là tệ nạn mà nhân dân hết sức bất bình, nguyên nhân phát sinh các hành vi phạm pháp khác. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình mà ngược lại tiếp tục tham gia đánh bạc, số tiền ăn thua đánh bạc và tiền thu trên sòng bầu cua là không lớn nhưng bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi bị cáo gây ra, hành vi của bị cáo đã gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xem thường trật tự kỷ cương pháp luật nhà nước, cần phải xử phạt bị cáo nhằm giáo dục riêng cho bị cáo và tác động phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên cần áp dụng các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Toàn số tiền 3.000.000 đồng để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với số tiền 14.750.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo T là tiền của T không dùng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho T.

Đối với số tiền 60.000 đồng là số tiền tang thu được tại sòng bầu cua lúc bắt quả tang nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 miếng giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 02 cục mốp hình khối lập phương có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 01 hộp nhựa màu trắng là dụng cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí :* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Trần Văn T** 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự

Phạt bị cáo Trần Văn T số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), buộc bị cáo phải nộp để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

3. *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 42, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Hoàn trả cho Trần Văn T số tiền 14.750.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 60.000 đồng (*Sáu mươi ngàn đồng*) là số tiền tang thu được tại sông bầu cua.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 02 cục mốp hình khối lập phương có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 01 hộp nhựa màu trắng là dụng cụ dùng để đánh bạc.

(Tiền và vật chứng trên do Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Bình Minh đang tạm giữ theo biên bản ngày 01/11/2017 và biên lai thu tiền số 001315 ngày 01/11/2017).

4. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TVL;
- CA, VKS, THADS TXBM;
- Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Trại giam, Bị cáo, các đ/s;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Màu